

Số: **25** /TB-HĐTD

Long Biên, ngày **03** tháng **3** năm 2023

## THÔNG BÁO

**Kết quả tuyển dụng đối với các thí sinh tham dự kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2022; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng**

Thực hiện Quyết định số 9448/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2022;

Căn cứ kết quả điểm thi vòng 2 của các thí sinh (*Ban hành tại Thông báo số 23/TB-HĐTD ngày 28/02/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo dục quận Long Biên*) và Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của Chủ tịch UBND quận Long Biên về việc công nhận kết quả tuyển dụng - Kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2022,

Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo dục quận Long Biên thông báo kết quả tuyển dụng và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đối với các thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2022, cụ thể như sau:

**1. Tổng số thí sinh triệu tập: 305 thí sinh**

- Khối mầm non: 21
- Khối tiểu học: 102
- Khối THCS: 182

**2. Tổng số thí sinh dự thi: 283 thí sinh**

- Khối mầm non: 20
- Khối tiểu học: 99
- Khối THCS: 164

**3. Tổng số thí sinh trúng tuyển: 107 thí sinh**

- Khối mầm non: 10
- Khối tiểu học: 43
- Khối THCS: 54

#### **4. Tổng số thí sinh không trúng tuyển: 176 thí sinh**

- Khối mầm non: 10
- Khối tiểu học: 56
- Khối THCS: 110

*(Có danh sách kèm theo)*

#### **5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng**

##### **5.1. Đề nghị các thí sinh trúng tuyển nộp 01 bộ hồ sơ tuyển dụng gồm:**

- Lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng. *(Ghi đầy đủ các mục trong lý lịch)*

- Bản sao chứng thực giấy khai sinh; chứng minh nhân dân (căn cước công dân); hộ khẩu thường trú.

- Phiếu lý lịch tư pháp (số 1) do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp.

- Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển *(Bằng tốt nghiệp và bằng điểm, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ...)*. Cá nhân có bằng Thạc sỹ phải nộp cả bằng Đại học; cá nhân học theo hình thức liên thông thì phải nộp cả bằng tốt nghiệp trình độ hiện tại và trình độ trước đây.

- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng.

- Bản sao chứng thực giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có)

**5.2. Đối với các thí sinh trúng tuyển đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và được bố trí làm việc tại vị trí phù hợp với vị trí tuyển dụng mà thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội (nếu đứt quãng thì được cộng dồn) bằng hoặc lớn hơn 12 tháng đối với giáo viên THCS và giáo viên tiểu học; bằng hoặc lớn hơn 9 tháng đối với giáo viên mầm non, nhân viên thiết bị thí nghiệm bằng hoặc lớn hơn 6 tháng đối với nhân viên văn thư, thư viện, ngoài thành phần hồ sơ nêu tại mục 5.1, đề nghị bổ sung thêm:**

- Bản sao chứng thực sổ bảo hiểm xã hội bắt buộc *(nếu đã chốt sổ)* hoặc xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan BHXH tính đến hết tháng 3/2023 *(nếu chưa chốt sổ)* trong thời gian làm hợp đồng lao động ở vị trí phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Bản sao chứng thực Hợp đồng lao động ở vị trí phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

##### **5.3. Lưu ý:**

- Toàn bộ hồ sơ sắp xếp đúng thứ tự đã nêu trên, đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 24x32cm ghi thông tin thí sinh và biên mục hồ sơ *(theo mẫu gửi kèm)*, nộp về UBND quận Long Biên (qua phòng Nội vụ) trong giờ hành chính **từ ngày 04/3/2023 đến 17h00' ngày 02/4/2023.**

- Riêng Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm tốt nghiệp, Bản sao chứng thực giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên thí sinh nộp thêm 01 bộ để ngoài túi hồ sơ để phục vụ thẩm định.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

- Thời gian hợp đồng lao động tại vị trí phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc là căn cứ để xét miễn tập sự cho người được tuyển dụng, vì vậy các thí sinh lưu ý nộp đầy đủ (nếu có). Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo dục quận Long Biên chỉ tiếp nhận 01 lần cùng hồ sơ tuyển dụng và không thực hiện bổ sung.

### 3. Việc liên hệ công tác của thí sinh

Đề nghị các thí sinh trúng tuyển chủ động liên hệ công tác với đơn vị nơi thí sinh đăng ký dự tuyển chậm nhất ngày 10/3/2023 để đơn vị dự kiến phân công nhiệm vụ.

Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo dục quận Long Biên thông báo để các đơn vị, cá nhân được biết và thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: NV. (05)

TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN  
Đinh Thị Thu Hương

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRỰC THUỘC UBND QUẬN LONG BIÊN NĂM 2022

KHỐI MẦM NON

(Kèm theo Thông báo số 25 /TB-HDTD ngày 03 /3/2023 của Hội đồng tuyển dụng VCGD)

Số TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển	Kết quả
1	LB264	Nguyễn Quỳnh Anh	29/7/1998	Nữ	GV	MN	0	Cự Khỏi		85		85	Trúng tuyển
2	LB265	Nguyễn Thị Kim Anh	21/7/1996	Nữ	GV	MN	0	Cự Khỏi		19,5		19,5	Không trúng tuyển
3	LB266	Nguyễn Thị Thùy Linh	30/11/1995	Nữ	GV	MN	0	Cự Khỏi		54,5		54,5	Không trúng tuyển
4	LB267	Phan Thị Phương	28/11/1987	Nữ	GV	MN	0	Cự Khỏi		81		81	Trúng tuyển
5	LB268	Đào Thị Thu Trang	25/10/1990	Nữ	GV	MN	0	Cự Khỏi		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
6	LB269	Dương Thị Hồng Hải	12/12/1987	Nữ	GV	MN	0	Hoa Hường Dương		84		84	Trúng tuyển
7	LB270	Hà Thị Thanh Hoài	26/11/1999	Nữ	GV	MN	0	Hoa Hường Dương		86		86	Trúng tuyển
8	LB271	Trần Thị Thu Huyền	12/9/1998	Nữ	GV	MN	0	Hoa Hường Dương		67,5		67,5	Không trúng tuyển
9	LB272	Nguyễn Phương Linh	30/7/2001	Nữ	GV	MN	0	Hoa Hường Dương		14,5		14,5	Không trúng tuyển
10	LB273	Nguyễn Thị Nụ	20/02/1989	Nữ	GV	MN	0	Hoa Hường Dương		71		71	Không trúng tuyển
11	LB274	Nguyễn Bích Vân	25/7/1992	Nữ	GV	MN	0	Hoa Hường Dương		29,5		29,5	Không trúng tuyển
12	LB275	Nguyễn Thị Hiền	16/10/1994	Nữ	GV	MN	0	Hoa Thủy Tiên		80,5		80,5	Trúng tuyển
13	LB276	Hoàng Thị Huệ	27/02/1993	Nữ	GV	MN	0	Hoa Thủy Tiên		72,5		72,5	Không trúng tuyển
14	LB277	Nguyễn Minh Nguyệt	14/6/1996	Nữ	GV	MN	0	Hoa Thủy Tiên		85		85	Trúng tuyển
15	LB278	Phạm Minh Phương	07/9/1995	Nữ	GV	MN	0	Hoa Thủy Tiên		78		78	Trúng tuyển
16	LB279	Bùi Thị Thủy	10/01/1987	Nữ	GV	MN	0	Hoa Thủy Tiên		50,5		50,5	Không trúng tuyển
17	LB280	Thạch Lan Hương	23/11/1999	Nữ	GV	MN	0	Nắng Mai		88		88	Trúng tuyển
18	LB281	Trần Thu Thảo	20/7/1999	Nữ	GV	MN	0	Nắng Mai		86		86	Trúng tuyển
19	LB282	Lê Thị Thu Trà	21/4/1999	Nữ	GV	MN	0	Nắng Mai		84		84	Trúng tuyển
20	LB283	Phùng Thị Tường Vi	28/12/1998	Nữ	GV	MN	0	Nắng Mai		71		71	Không trúng tuyển
21	LB284	Phan Thanh Xuân	05/01/1996	Nữ	GV	MN	0	Nắng Mai		75		75	Không trúng tuyển

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRỰC THUỘC UBND QUẬN LONG BIÊN NĂM 2022

KHỐI TIÊU HỌC

(Kèm theo Thông báo số 25 /TB-HDTD ngày 03 /3/2023 của Hội đồng tuyển dụng VCGD)

Số TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển	Kết quả
1	LB001	Nguyễn Phương Anh	29/6/1999	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		26		26	Không trúng tuyển
2	LB002	Nguyễn Ngọc Anh	28/8/1997	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		48		48	Không trúng tuyển
3	LB003	Phạm Thùy Dương	15/10/1999	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		90,5		90,5	Trúng tuyển
4	LB004	Nguyễn Thị Thu Huyền	29/11/1997	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		91		91	Trúng tuyển
5	LB005	Nguyễn Ngọc Minh	18/8/2000	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		86		86	Không trúng tuyển
6	LB006	Trương Minh Phương	28/9/1998	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		63,5		63,5	Không trúng tuyển
7	LB007	Lưu Thị Hồng Tươi	30/8/1999	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
8	LB008	Đặng Thị Ngọc Xuyên	11/6/1999	Nữ	GV	TH	1	Bồ Đề		54		54	Không trúng tuyển
9	LB009	Nguyễn Tâm Anh	06/12/1995	Nữ	GV	TH	1	Đoàn Kết		89,5		89,5	Trúng tuyển
10	LB010	Hoàng Ngọc Ánh	04/10/1997	Nữ	GV	TH	1	Đoàn Kết		29		29	Không trúng tuyển
11	LB011	Lưu Lan Hương	30/8/1999	Nữ	GV	TH	1	Đoàn Kết		48		48	Không trúng tuyển
12	LB012	Nguyễn Phương Linh	05/9/2000	Nữ	GV	TH	1	Đoàn Kết		52		52	Không trúng tuyển
13	LB013	Đào Thanh Nhân	03/9/1994	Nữ	GV	TH	1	Đoàn Kết		41		41	Không trúng tuyển
14	LB014	Trần Yến Nhi	25/3/1997	Nữ	GV	TH	1	Đoàn Kết		89		89	Trúng tuyển
15	LB015	Phi Thu Trang	20/3/2000	Nữ	GV	TH	1	Đoàn Kết		52		52	Không trúng tuyển
16	LB016	Nguyễn Hồng Nhung	25/4/1997	Nữ	GV	TH	1	Đức Giang		34		34	Không trúng tuyển
17	LB017	Bùi Bích Phương	06/4/1998	Nữ	GV	TH	1	Đức Giang		85		85	Trúng tuyển
18	LB018	Nguyễn Anh Thơ	14/8/1998	Nữ	GV	TH	1	Đức Giang		49		49	Không trúng tuyển
19	LB019	Nguyễn Lệ Giang Thương	01/3/1998	Nữ	GV	TH	1	Đức Giang		88		88	Trúng tuyển
20	LB020	Nguyễn Thị Hải Vân	22/5/1998	Nữ	GV	TH	1	Đức Giang		31		31	Không trúng tuyển
21	LB021	Văn Thúy An	31/7/1995	Nữ	GV	TH	1	Gia Quất		90,5		90,5	Trúng tuyển
22	LB022	Nguyễn Huyền Thi	12/4/1998	Nữ	GV	TH	1	Gia Quất		68		68	Không trúng tuyển
23	LB023	Nguyễn Thị Thu Thúy	19/3/1995	Nữ	GV	TH	1	Gia Quất		90,5		90,5	Trúng tuyển
24	LB024	Dương Quỳnh Trang	13/12/1995	Nữ	GV	TH	1	Gia Quất		53		53	Không trúng tuyển
25	LB025	Nguyễn Kim Chi	17/9/1999	Nữ	GV	TH	1	Giang Biên		82		82	Không trúng tuyển
26	LB026	Dương Ngọc Linh	07/7/1998	Nữ	GV	TH	1	Giang Biên		68		68	Không trúng tuyển
27	LB027	Lê Khánh Linh	26/11/1998	Nữ	GV	TH	1	Giang Biên		92		92	Trúng tuyển
28	LB028	Nguyễn Phương Mai	13/11/1999	Nữ	GV	TH	1	Giang Biên		95		95	Trúng tuyển
29	LB029	Nguyễn Quang Huy	25/4/2000	Nam	GV	TH	1	Hy Vọng		70,5		70,5	Trúng tuyển
30	LB030	Nguyễn Thị Thu Thảo	14/5/1996	Nữ	GV	TH	1	Hy Vọng		80		80	Trúng tuyển
31	LB031	Lê Thị Ngọc Anh	21/12/1995	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		90,5		90,5	Trúng tuyển
32	LB032	Nguyễn Thị Thùy Dương	30/5/1998	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		70		70	Không trúng tuyển
33	LB033	Quách Ngọc Huyền	22/12/1999	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		80		80	Không trúng tuyển
34	LB034	Lê Hoài Phương	12/9/1997	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		62,5		62,5	Không trúng tuyển

35	LB035	Đàm Thu	Phuong	07/01/1999	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		81		81	Không trúng tuyển
36	LB036	Dương Thị Kim	Quỳnh	24/11/1998	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		91		91	Trúng tuyển
37	LB037	Mai Thu	Thùy	15/3/1998	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		80		80	Không trúng tuyển
38	LB038	Nguyễn Ngọc	Thúy	25/11/1998	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		72,5		72,5	Không trúng tuyển
39	LB039	Đỗ Quỳnh	Trang	03/10/2000	Nữ	GV	TH	1	Lê Quý Đôn		80,5		80,5	Không trúng tuyển
40	LB040	Nguyễn Thị	Hiền	18/4/1999	Nữ	GV	TH	1	Long Biên		57		57	Không trúng tuyển
41	LB041	Nguyễn Thùy	Linh	06/5/1995	Nữ	GV	TH	1	Long Biên		91,5		91,5	Trúng tuyển
42	LB042	Nguyễn Thị Kim	Ngân	12/11/1995	Nữ	GV	TH	1	Long Biên		75		75	Không trúng tuyển
43	LB043	Nguyễn Thị Thu	Thảo	03/11/1990	Nữ	GV	TH	1	Long Biên		60		60	Không trúng tuyển
44	LB044	Lê Thị Ngọc	Mai	28/7/1998	Nữ	GV	TH	1	Lý Thường Kiệt		90		90	Trúng tuyển
45	LB045	Lê Thị	Nhung	12/3/1994	Nữ	GV	TH	1	Lý Thường Kiệt		73		73	Không trúng tuyển
46	LB046	Hoàng Thị Kim	Tuyền	14/6/1995	Nữ	GV	TH	1	Lý Thường Kiệt		76		76	Không trúng tuyển
47	LB047	Nguyễn Thị	Trang	25/9/1998	Nữ	GV	TH	1	Lý Thường Kiệt		92		92	Trúng tuyển
48	LB048	Tạ Thị Minh	Anh	13/4/1983	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		90		90	Trúng tuyển
49	LB049	Trần Thị Ngọc	Ánh	14/3/1999	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		72		72	Không trúng tuyển
50	LB050	Nguyễn Thùy	Dung	17/3/1999	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		71		71	Không trúng tuyển
51	LB051	Nguyễn Thị	Hậu	25/8/1998	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		68,5		68,5	Không trúng tuyển
52	LB052	Hoàng Thị Minh	Hòa	24/4/1998	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		69		69	Không trúng tuyển
53	LB053	Nguyễn Báo	Ly	16/12/1994	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		67		67	Không trúng tuyển
54	LB054	Nguyễn Thị Hồng	Nhâm	21/3/1992	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		52		52	Không trúng tuyển
55	LB055	Trần Hoài	Tú	29/10/1998	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		54		54	Không trúng tuyển
56	LB056	Lê Thị	Thảo	14/7/1994	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		90,5		90,5	Trúng tuyển
57	LB057	Bùi Hồng	Thùy	27/8/1997	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		60		60	Không trúng tuyển
58	LB058	Nguyễn Thùy	Trang	11/10/1997	Nữ	GV	TH	1	Phúc Đồng		92		92	Trúng tuyển
59	LB199	Nguyễn Thị Thúy	Hà	04/4/1997	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		90		90	Trúng tuyển
60	LB200	Lâm Thị	Hương	12/8/1994	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		89		89	Trúng tuyển
61	LB201	Nguyễn Thùy	Linh	01/4/1998	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		58		58	Không trúng tuyển
62	LB202	Ngô Hà	My	07/9/1999	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		90		90	Trúng tuyển
63	LB203	Tạ Phương	Nhi	30/4/1997	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		56		56	Không trúng tuyển
64	LB204	Nguyễn Thị Minh	Thu	02/7/1997	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		57		57	Không trúng tuyển
65	LB205	Lê Huyền	Trang	13/7/1999	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		82		82	Không trúng tuyển
66	LB206	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	24/8/1996	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi		55		55	Không trúng tuyển
67	LB207	Hoàng Thị	Trang	24/10/1992	Nữ	GV	TH	1	Phúc Lợi	CTB	51	5	56	Không trúng tuyển
68	LB208	Nguyễn Thị	Hậu	28/11/1998	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn A		53,5		53,5	Không trúng tuyển
69	LB209	Ngô Thị Bích	Hồng	13/8/1993	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn A		54		54	Không trúng tuyển
70	LB210	Trần Anh	Thư	26/3/1998	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn A		88,5		88,5	Trúng tuyển
71	LB211	Đặng Thị Hồng	Trang	31/7/1994	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn A		52,5		52,5	Không trúng tuyển
72	LB212	Trịnh Thu	Trang	30/10/1999	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn A		88		88	Trúng tuyển
73	LB213	Nguyễn Thị Thu	Hà	03/7/1987	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn B		89		89	Trúng tuyển

74	LB214	Nguyễn Thị	Luyên	06/8/1998	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn B		57		57	Không trúng tuyển
75	LB215	Nguyễn Hồng	Nhung	09/10/1996	Nữ	GV	TH	1	Thạch Bàn B		88		88	Trúng tuyển
76	LB216	Nguyễn Ngọc	Huyền	10/7/1997	Nữ	GV	TH	1	Thanh Am		74		74	Không trúng tuyển
77	LB217	Trần Thị	Thắm	23/12/1999	Nữ	GV	TH	1	Thanh Am		85		85	Trúng tuyển
78	LB218	Nguyễn Thị Thu	Trang	02/12/1999	Nữ	GV	TH	1	Thanh Am		86		86	Trúng tuyển
79	LB219	Lương Thị Thu	Hà	13/9/1997	Nữ	GV	TH	1	Việt Hưng		91		91	Trúng tuyển
80	LB220	Nguyễn Thị Thu	Phuong	02/10/2000	Nữ	GV	TH	1	Việt Hưng		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
81	LB221	Dương Thị Thanh	Thảo	14/4/1999	Nữ	GV	TH	1	Việt Hưng		39		39	Không trúng tuyển
82	LB222	Nguyễn Hà	Thu	01/9/1999	Nữ	GV	TH	1	Việt Hưng		50		50	Không trúng tuyển
83	LB223	Nguyễn Thị Huyền	Trang	09/7/1997	Nữ	GV	TH	1	Việt Hưng		84,5		84,5	Trúng tuyển
84	LB224	Nguyễn Thu	Trang	22/5/1999	Nữ	GV	TH	1	Việt Hưng		73		73	Không trúng tuyển
85	LB225	Đình Thị Quỳnh	Anh	05/9/1995	Nữ	GV	TH	1	Vũ Xuân Thiều		62,5		62,5	Trúng tuyển
86	LB226	Nguyễn Ngọc	Thương	12/5/1996	Nữ	GV	TH	1	Vũ Xuân Thiều		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
87	LB119	Nguyễn Thị Thúy	Nga	31/10/1996	Nữ	GV	Anh	1	Lê Quý Đôn		73		73	Không trúng tuyển
88	LB120	Nguyễn Thị Thu	Trang	12/01/1992	Nữ	GV	Anh	1	Lê Quý Đôn		87		87	Trúng tuyển
89	LB121	Ngô Thị	Nga	08/5/1989	Nữ	GV	Anh	1	Việt Hưng		85		85	Trúng tuyển
90	LB227	Nguyễn Đặng Thành	Công	19/12/1997	Nam	GV	GDTC	1	Giang Biên		73		73	Không trúng tuyển
91	LB228	Nguyễn Thanh	Tùng	02/12/1996	Nam	GV	GDTC	1	Giang Biên		80		80	Trúng tuyển
92	LB229	Nguyễn Việt Trung	Anh	01/7/1995	Nam	GV	GDTC	1	Thanh Am		55		55	Không trúng tuyển
93	LB230	Lê Hoàng	Dũng	21/9/1997	Nam	GV	GDTC	1	Thanh Am		79		79	Trúng tuyển
94	LB249	Dương Thị Kim	Chi	22/12/1991	Nữ	NV	VT	1	Thạch Bàn B		80		80	Trúng tuyển
95	LB250	Nguyễn Thị Anh	Phuong	03/02/1996	Nữ	NV	VT	1	Thạch Bàn B		70		70	Không trúng tuyển
96	LB262	Nguyễn Thị Hồng	Bón	07/8/1983	Nữ	GV	Tin	1	Giang Biên	CTB	57,5	5	62,5	Trúng tuyển
97	LB263	Nguyễn Thị Thu	Hiền	07/11/1982	Nữ	GV	Tin	1	Vũ Xuân Thiều		55		55	Trúng tuyển
98	LB295	Phùng Thị Lan	Phuong	27/02/1979	Nữ	NV	TV	1	Đức Giang		66		66	Trúng tuyển
99	LB296	Lưu Thiên	Trang	22/10/1992	Nữ	NV	TV	1	Long Biên	CTB	66	5	71	Trúng tuyển
100	LB297	Nguyễn Thị Phương	Thảo	12/3/1992	Nữ	NV	TV	1	Lý Thường Kiệt		51		51	Trúng tuyển
101	LB298	Võ Thị	Nhung	27/9/1991	Nữ	NV	TV	1	Vũ Xuân Thiều		65,5		65,5	Không trúng tuyển
102	LB299	Nguyễn Nam	Son	12/8/1999	Nam	NV	TV	1	Vũ Xuân Thiều		79,5		79,5	Trúng tuyển

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRỰC THUỘC UBND QUẬN LONG BIÊN NĂM 2022

KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Kèm theo Thông báo số 25 /TB-HĐTĐ ngày 03 /3/2023 của Hội đồng tuyển dụng VCGD)

Số TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp đăng ký thi tuyển	Môn đăng ký thi tuyển	Mã cấp học	Trường đăng ký thi tuyển	Diện ưu tiên	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển	Kết quả
1	LB059	Bùi Tuấn Phương	Anh	21/01/1994	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		55		55	Không trúng tuyển
2	LB060	Ta Ngọc	Anh	12/6/2000	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		90		90	Trúng tuyển
3	LB061	Nguyễn Thị	Chinh	19/10/1995	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		70		70	Không trúng tuyển
4	LB062	Phạm Thị Thu	Hà	12/9/1994	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		70		70	Không trúng tuyển
5	LB063	Lê Thu	Hà	13/4/1994	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		76		76	Không trúng tuyển
6	LB064	Phạm Mỹ	Hà	13/3/2000	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		74		74	Không trúng tuyển
7	LB065	Nguyễn Thu	Huyền	21/9/1999	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		74		74	Không trúng tuyển
8	LB066	Nguyễn Hoài	Nam	13/9/1999	Nam	GV	Toán	2	Bồ Đề		49		49	Không trúng tuyển
9	LB067	Chu Thị Thanh	Nga	01/5/1991	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		25		25	Không trúng tuyển
10	LB068	Lê Thị Hồng	Ngọc	14/8/1993	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		84		84	Không trúng tuyển
11	LB069	Nguyễn Thị	Nhung	31/8/1995	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		65		65	Không trúng tuyển
12	LB070	Nguyễn Thu	Phương	16/11/1994	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		74		74	Không trúng tuyển
13	LB071	Nguyễn Thị Thu	Trang	29/5/1992	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		90		90	Trúng tuyển
14	LB072	Vương Thị Huyền	Trang	10/11/1999	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		55		55	Không trúng tuyển
15	LB073	Nguyễn Thị Thu	Trang	21/11/1999	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		40		40	Không trúng tuyển
16	LB074	Nguyễn Kiều	Trình	15/05/1998	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		65		65	Không trúng tuyển
17	LB075	Hoàng Thanh	Xuân	25/08/1998	Nữ	GV	Toán	2	Bồ Đề		74		74	Không trúng tuyển
18	LB076	Đào Hồng	Liên	20/01/2000	Nữ	GV	Toán	2	Long Biên		91		91	Trúng tuyển
19	LB077	Nguyễn Huyền	Phương	16/01/1998	Nữ	GV	Toán	2	Long Biên		60		60	Không trúng tuyển
20	LB078	Lý Trần Phương	Trang	24/08/2000	Nữ	GV	Toán	2	Long Biên		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
21	LB079	Nguyễn Thị Tú	Anh	27/5/1998	Nữ	GV	Toán	2	Cự Khối		91		91	Trúng tuyển
22	LB080	Tăng Thị	Đức	16/9/1988	Nữ	GV	Toán	2	Cự Khối		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
23	LB081	Nguyễn Thị	Huế	27/3/1991	Nữ	GV	Toán	2	Cự Khối		70		70	Không trúng tuyển
24	LB082	Nguyễn Ngọc	Mai	09/02/1994	Nữ	GV	Toán	2	Cự Khối		83		83	Không trúng tuyển
25	LB083	Kim Thị	Mai	21/8/1995	Nữ	GV	Toán	2	Cự Khối		66		66	Không trúng tuyển
26	LB084	Lê Thị	Mai	05/12/1994	Nữ	GV	Toán	2	Cự Khối		45		45	Không trúng tuyển
27	LB085	Nguyễn Hải	Yến	07/09/1994	Nữ	GV	Toán	2	Cự Khối		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
28	LB086	Nguyễn Phương	Anh	20/01/2000	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		75		75	Không trúng tuyển
29	LB087	Trịnh Thị	Hằng	17/10/1991	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		76		76	Không trúng tuyển
30	LB088	Nguyễn Thị	Hiền	16/7/1987	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		65		65	Không trúng tuyển
31	LB089	Đặng Phương	Hoa	14/09/1995	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
32	LB090	Bùi Thanh	Hương	31/01/1997	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		70		70	Không trúng tuyển
33	LB091	Thẩm Thành	Lâm	06/12/1998	Nam	GV	Toán	2	Thạch Bàn		67		67	Không trúng tuyển
34	LB092	Nguyễn Thùy	Linh	19/9/1996	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
35	LB093	Vũ Kiều Khánh	Linh	26/11/2000	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		35		35	Không trúng tuyển

36	LB094	Bùi Diệu	Linh	06/11/1994	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		92		92	Trúng tuyển
37	LB095	Nguyễn Thị	Loan	12/7/1994	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		75		75	Không trúng tuyển
38	LB096	Hoàng Hà	My	01/10/1996	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		90		90	Trúng tuyển
39	LB097	Đặng Thị	Nga	13/5/1981	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn	CTB	50	5	55	Không trúng tuyển
40	LB098	Nguyễn Xuân	Phuong	19/6/1997	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn		87		87	Không trúng tuyển
41	LB099	Bùi Kim	Quý	03/8/1999	Nữ	GV	Toán	2	Thạch Bàn	CTB	65	5	70	Không trúng tuyển
42	LB100	Nguyễn Thị Vân	Anh	15/11/1994	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		55		55	Không trúng tuyển
43	LB101	Nguyễn Khánh	Huyền	26/11/1999	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		42		42	Không trúng tuyển
44	LB102	Phạm Ngọc Quỳnh	Hương	17/11/1997	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		59,5		59,5	Không trúng tuyển
45	LB103	Khuất Thị Thu	Hương	25/9/1999	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		85,5		85,5	Trúng tuyển
46	LB104	Nguyễn Văn	Minh	20/8/2000	Nam	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		60		60	Không trúng tuyển
47	LB105	Trương Yên	Nhi	27/3/1996	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		61		61	Không trúng tuyển
48	LB106	Nguyễn Thị	Sinh	04/6/1999	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		38,5		38,5	Không trúng tuyển
49	LB107	Trần Minh	Son	30/07/1998	Nam	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		54,5		54,5	Không trúng tuyển
50	LB108	Dương Huyền	Trang	11/10/1997	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		50		50	Không trúng tuyển
51	LB109	Huỳnh Thị	Vu	20/02/1986	Nữ	GV	Toán	2	Nguyễn Bình Khiêm		57		57	Không trúng tuyển
52	LB110	Đào Thị Quỳnh	Anh	23/5/1992	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		55		55	Không trúng tuyển
53	LB111	Đỗ Thị Mỹ	Hoa	14/01/1999	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		47		47	Không trúng tuyển
54	LB112	Nguyễn Thanh	Hoa	30/01/1999	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		55		55	Không trúng tuyển
55	LB113	Nguyễn Thị	Huyền	04/7/1991	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		Bò thi		Bò thi	Bò thi
56	LB114	Đặng Trường	Hưng	25/6/2000	Nam	GV	Toán	2	Thượng Thanh		83,5		83,5	Trúng tuyển
57	LB115	Hoàng Mai	Phuong	28/6/1993	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		48		48	Không trúng tuyển
58	LB116	Nguyễn Thị	Thúy	12/01/1995	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		52,5		52,5	Không trúng tuyển
59	LB117	Đỗ Thu	Thúy	04/3/2000	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		46,5		46,5	Không trúng tuyển
60	LB118	Lê Thị Xuân	Trang	22/11/1995	Nữ	GV	Toán	2	Thượng Thanh		79		79	Không trúng tuyển
61	LB122	Hoàng Hoài	Anh	31/5/1993	Nữ	GV	Anh	2	Bồ Đề		85		85	Trúng tuyển
62	LB123	Doãn Đức	Phuong	14/6/1986	Nam	GV	Anh	2	Bồ Đề	CTB	60	5	65	Không trúng tuyển
63	LB124	Tạ Hà	Thảo	09/9/1994	Nữ	GV	Anh	2	Bồ Đề		80		80	Không trúng tuyển
64	LB125	Bùi Thị Huyền	Trang	23/9/1991	Nữ	GV	Anh	2	Bồ Đề		45		45	Không trúng tuyển
65	LB126	Dương Thị	Trang	20/10/1993	Nữ	GV	Anh	2	Bồ Đề		53		53	Không trúng tuyển
66	LB127	Nguyễn Thị	Trang	17/12/1999	Nữ	GV	Anh	2	Bồ Đề		38		38	Không trúng tuyển
67	LB128	Đào Thị Ngọc	Bích	25/10/1997	Nữ	GV	Anh	2	Cự Khối		73		73	Trúng tuyển
68	LB129	Nguyễn Thị Tú	Anh	27/02/1992	Nữ	GV	Anh	2	Lê Quý Đôn		38		38	Không trúng tuyển
69	LB130	Nguyễn Thùy	Dung	23/12/1998	Nữ	GV	Anh	2	Lê Quý Đôn		87		87	Trúng tuyển
70	LB131	Nguyễn Thị	Ngọc	29/02/1992	Nữ	GV	Anh	2	Lê Quý Đôn		70		70	Không trúng tuyển
71	LB132	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	28/8/1989	Nữ	GV	Anh	2	Lê Quý Đôn		75		75	Không trúng tuyển
72	LB133	Đào Thúy	Hà	09/4/1997	Nữ	GV	Anh	2	Ngọc Thụy		85		85	Không trúng tuyển
73	LB134	Ngô Hương	Ly	30/06/1994	Nữ	GV	Anh	2	Ngọc Thụy		75		75	Không trúng tuyển
74	LB135	Lưu Thị Thanh	Minh	02/08/1988	Nữ	GV	Anh	2	Ngọc Thụy		91		91	Trúng tuyển

75	LB136	Bùi Thị Thanh	Tâm	18/3/1990	Nữ	GV	Anh	2	Nguyễn Bình Khiêm		73		73	Không trúng tuyển
76	LB137	Vũ Thị Hoài	Thu	08/12/1996	Nữ	GV	Anh	2	Nguyễn Bình Khiêm		75		75	Không trúng tuyển
77	LB138	Trần Thị Thu	Thúy	10/02/1999	Nữ	GV	Anh	2	Nguyễn Bình Khiêm		90		90	Trúng tuyển
78	LB139	Hoàng Thị	Hiền	29/9/1991	Nữ	GV	Anh	2	Sài Đồng		88		88	Không trúng tuyển
79	LB140	Huỳnh Minh	Phương	03/02/1999	Nữ	GV	Anh	2	Sài Đồng		90		90	Trúng tuyển
80	LB141	Phạm Huyền	Trang	20/3/2000	Nữ	GV	Anh	2	Sài Đồng		85		85	Không trúng tuyển
81	LB142	Đỗ Minh	Phương	06/11/2000	Nữ	GV	Anh	2	Thanh Am		90		90	Trúng tuyển
82	LB143	Hàn Hà Thu	Trang	03/9/1994	Nữ	GV	Anh	2	Thanh Am		87		87	Không trúng tuyển
83	LB144	Nguyễn Quỳnh	Anh	15/6/2000	Nữ	GV	Anh	2	Thượng Thanh		Bò thi		Bò thi	Bò thi
84	LB145	Nguyễn Thị Thu	Hiền	09/10/1992	Nữ	GV	Anh	2	Thượng Thanh		89		89	Không trúng tuyển
85	LB146	Đào Ngọc	Lợi	20/03/1993	Nam	GV	Anh	2	Thượng Thanh	NVQS	92	2,5	94,5	Trúng tuyển
86	LB147	Nguyễn Thúy	Hằng	03/8/1998	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		80		80	Trúng tuyển
87	LB148	Đào Thị	Mai	08/11/1995	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		Bò thi		Bò thi	Bò thi
88	LB149	Hoàng Hải	Nguyễn	01/01/1995	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		66,5		66,5	Không trúng tuyển
89	LB150	Hoàng Thị	Nhung	27/4/1992	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		70,5		70,5	Không trúng tuyển
90	LB151	Nguyễn Thị	Nhung	24/4/1997	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		71,5		71,5	Không trúng tuyển
91	LB152	Phạm Minh	Phương	28/9/1999	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		Bò thi		Bò thi	Bò thi
92	LB153	Hoàng Thanh	Tâm	23/7/1995	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề	CTB	49,5	5	54,5	Không trúng tuyển
93	LB154	Nguyễn Thị	Thúy	02/9/1983	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		78		78	Trúng tuyển
94	LB155	Đoàn Thị	Vui	17/4/1997	Nữ	GV	Hóa	2	Bồ Đề		60		60	Không trúng tuyển
95	LB156	Lê Quốc	Huy	02/01/1997	Nam	GV	Hóa	2	Việt Hưng		74		74	Trúng tuyển
96	LB157	Trịnh Ngọc	Huyền	13/9/1999	Nữ	GV	Hóa	2	Việt Hưng		66		66	Không trúng tuyển
97	LB158	Âu Thu	Hương	01/11/1995	Nữ	GV	Hóa	2	Việt Hưng		50		50	Không trúng tuyển
98	LB159	Nguyễn Thị Kim	Thoa	12/5/1997	Nữ	GV	Hóa	2	Việt Hưng		51		51	Không trúng tuyển
99	LB160	Nguyễn Thị Kim	Anh	27/10/1991	Nữ	GV	Hóa	2	Lý Thường Kiệt		Bò thi		Bò thi	Bò thi
100	LB161	Nguyễn Văn	Công	24/3/1997	Nam	GV	Hóa	2	Lý Thường Kiệt		74,5		74,5	Không trúng tuyển
101	LB162	Nguyễn Thị Bích	Diệp	05/6/1991	Nữ	GV	Hóa	2	Lý Thường Kiệt		83,5		83,5	Trúng tuyển
102	LB163	Phùng Nguyệt	Hà	02/01/2000	Nữ	GV	Hóa	2	Lý Thường Kiệt		Bò thi		Bò thi	Bò thi
103	LB164	Vũ Thị Ngọc	Lan	10/4/1999	Nữ	GV	Hóa	2	Lý Thường Kiệt		69,5		69,5	Không trúng tuyển
104	LB165	Phạm Thùy	Trang	05/8/1997	Nữ	GV	Hóa	2	Lý Thường Kiệt		77		77	Không trúng tuyển
105	LB166	Nguyễn Thị Mai	Anh	18/12/1999	Nữ	GV	Hóa	2	Sài Đồng		81		81	Không trúng tuyển
106	LB167	Nguyễn Đức	Anh	22/8/1995	Nam	GV	Hóa	2	Sài Đồng		83,5		83,5	Trúng tuyển
107	LB168	Nguyễn Thị	Dương	17/12/1997	Nữ	GV	Hóa	2	Sài Đồng		70,25		70,25	Không trúng tuyển
108	LB169	Nguyễn Thị	Hậu	26/12/1997	Nữ	GV	Hóa	2	Sài Đồng		53,5		53,5	Không trúng tuyển
109	LB170	Đào Thanh	Thúy	26/12/1992	Nữ	GV	Hóa	2	Sài Đồng		50		50	Không trúng tuyển
110	LB171	Ngô Thị Ngọc	Trâm	12/10/2000	Nữ	GV	Hóa	2	Sài Đồng		51		51	Không trúng tuyển
111	LB172	Nguyễn Thị Kim	Anh	01/08/1994	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		Bò thi		Bò thi	Bò thi
112	LB173	Thạch Thúy	Hằng	17/10/1997	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		71		71	Không trúng tuyển
113	LB174	Lê Ngọc	Huyền	13/9/1999	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		74,5		74,5	Không trúng tuyển

114	LB175	Ngô Thanh	Hương	07/6/1998	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		55	55	Không trúng tuyển
115	LB176	Chu Thị Thùy	Linh	25/02/2000	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		90	90	Trúng tuyển
116	LB177	Trần Thị Hương	Ly	16/02/1998	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		73,5	73,5	Không trúng tuyển
117	LB178	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	22/11/1991	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
118	LB179	Nguyễn Thu	Trang	20/3/1996	Nữ	GV	Văn	2	Lê Quý Đôn		Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
119	LB180	Lê Thị	Hòa	16/12/1997	Nữ	GV	Văn	2	Ngọc Thụy		85,6	85,6	Không trúng tuyển
120	LB181	Hoàng Thị	Minh	07/11/1989	Nữ	GV	Văn	2	Ngọc Thụy		77	77	Không trúng tuyển
121	LB182	Đào Thị Bích	Phương	04/3/1998	Nữ	GV	Văn	2	Ngọc Thụy		91	91	Trúng tuyển
122	LB183	Nguyễn Quỳnh	Trang	28/10/1999	Nữ	GV	Văn	2	Ngọc Thụy		95	95	Trúng tuyển
123	LB184	Lê Cẩm	Văn	14/12/1999	Nữ	GV	Văn	2	Ngọc Thụy		82	82	Không trúng tuyển
124	LB185	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	20/01/2000	Nữ	GV	Văn	2	Sài Đồng		69,5	69,5	Không trúng tuyển
125	LB186	Nguyễn Thanh	Bình	09/01/1997	Nữ	GV	Văn	2	Sài Đồng		72	72	Không trúng tuyển
126	LB187	Nguyễn Thùy	Dung	15/9/1999	Nữ	GV	Văn	2	Sài Đồng		70,5	70,5	Không trúng tuyển
127	LB188	Nguyễn Lan	Hương	14/11/1987	Nữ	GV	Văn	2	Sài Đồng		70,5	70,5	Không trúng tuyển
128	LB189	Nguyễn Thùy	Linh	21/02/1998	Nữ	GV	Văn	2	Sài Đồng		78	78	Trúng tuyển
129	LB190	Phùng Thị Anh	Ngọc	17/01/1989	Nữ	GV	Văn	2	Sài Đồng		68,5	68,5	Không trúng tuyển
130	LB191	Nguyễn Lương Quỳnh	Anh	10/11/1994	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
131	LB192	Nguyễn Hồng	Hà	01/02/1996	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
132	LB193	Nguyễn Thị	Nga	15/9/1988	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi
133	LB194	Chu Thị	Thanh	02/12/1999	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		77	77	Trúng tuyển
134	LB195	Lê Thị	Thùy	23/3/1993	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		72	72	Không trúng tuyển
135	LB196	Lê Thu	Trang	08/9/1998	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		71	71	Không trúng tuyển
136	LB197	Nguyễn Hải	Yến	30/6/2000	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		67,5	67,5	Không trúng tuyển
137	LB198	Nguyễn Hoàng	Yến	19/3/1999	Nữ	GV	Văn	2	Thượng Thanh		71	71	Không trúng tuyển
138	LB231	Lý Tú	Linh	08/09/2000	Nữ	GV	GDTC	2	Bồ Đề		70	70	Trúng tuyển
139	LB232	Nguyễn Quang	Mạnh	18/4/1994	Nam	GV	GDTC	2	Giang Biên		74	74	Trúng tuyển
140	LB233	Dương Thị	Nhài	02/9/1996	Nữ	GV	GDTC	2	Phúc Lợi		69,5	69,5	Trúng tuyển
141	LB234	Nguyễn Tiến	Anh	02/11/1999	Nam	GV	GDTC	2	Sài Đồng		75	75	Trúng tuyển
142	LB235	Trần Văn	Chanh	20/7/1993	Nam	GV	Sử	2	Bồ Đề		55	55	Không trúng tuyển
143	LB236	Lý Thị	Hậu	16/05/1998	Nữ	GV	Sử	2	Bồ Đề		69	69	Trúng tuyển
144	LB237	Quán Thị	Khoái	20/01/1993	Nữ	GV	Sử	2	Bồ Đề		54	54	Không trúng tuyển
145	LB238	Trần Văn	Kiên	24/01/2000	Nam	GV	Sử	2	Cự Khối		32	32	Không trúng tuyển
146	LB239	Vũ Thị Thúy	Nga	13/6/1998	Nữ	GV	Sử	2	Cự Khối		62	62	Trúng tuyển
147	LB240	Phùng Thùy	Linh	16/10/1994	Nữ	GV	Sử	2	Gia Quát		82	82	Trúng tuyển
148	LB241	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	04/5/2000	Nữ	GV	Sử	2	Lê Quý Đôn		57	57	Trúng tuyển
149	LB242	Nguyễn Thị	Đàn	25/02/1991	Nữ	GV	Địa	2	Bồ Đề		86	86	Trúng tuyển
150	LB243	Dương Thị	Hạnh	03/10/1999	Nữ	GV	Địa	2	Giang Biên		83	83	Trúng tuyển
151	LB244	Phạm Phương	Trang	31/12/1999	Nữ	GV	GDCD	2	Lê Quý Đôn		50	50	Trúng tuyển
152	LB245	Nguyễn Thu	Thùy	27/9/1999	Nữ	GV	GDCD	2	Nguyễn Bình Khiêm		61	61	Trúng tuyển

153	LB246	Bàì Thị	Luyện	25/07/1989	Nữ	GV	GDCD	2	Phúc Lợi		70		70	Trúng tuyển
154	LB247	Nguyễn Thị Thu	Huyền	10/8/1995	Nữ	GV	GDCD	2	Thanh Am		80		80	Trúng tuyển
155	LB248	Phạm Thị	Miến	13/02/1982	Nữ	GV	GDCD	2	Ngọc Thụy		65		65	Trúng tuyển
156	LB251	Vũ Thị	Hạnh	22/11/1980	Nữ	NV	VT	2	Nguyễn Bình Khiêm		80		80	Trúng tuyển
157	LB252	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	02/7/1988	Nữ	NV	VT	2	Nguyễn Bình Khiêm		68		68	Không trúng tuyển
158	LB253	Trần Thị	Nhung	12/10/1987	Nữ	GV	Họa	2	Thạch Bàn		55		55	Trúng tuyển
159	LB254	Phùng Thị Thanh	Hoa	27/5/1988	Nữ	GV	Họa	2	Thanh Am		70		70	Trúng tuyển
160	LB255	Nguyễn Thị Hương	Nhung	01/11/1983	Nữ	GV	Họa	2	Phúc Đồng		60		60	Trúng tuyển
161	LB256	Phùng Thị	Hoa	06/8/1997	Nữ	GV	Sinh	2	Giang Biên		55		55	Không trúng tuyển
162	LB257	Dương Thị	Nhung	16/7/1995	Nữ	GV	Sinh	2	Giang Biên		60		60	Trúng tuyển
163	LB258	Nguyễn Thị Thu	Huyền	29/12/1996	Nữ	GV	Sinh	2	Lê Quý Đôn		40		40	Không trúng tuyển
164	LB259	Lò Thị	Ngắm	06/12/1997	Nữ	GV	Sinh	2	Lê Quý Đôn	DTTS	61	5	66	Trúng tuyển
165	LB260	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	09/4/1995	Nữ	GV	Sinh	2	Lê Quý Đôn		27,5		27,5	Không trúng tuyển
166	LB261	Vũ Thị Thanh	Thanh	21/12/1996	Nữ	GV	Sinh	2	Lê Quý Đôn		56		56	Không trúng tuyển
167	LB285	Nguyễn Thị Minh	Châu	28/11/1992	Nữ	GV	Lý	2	Gia Quất		88		88	Trúng tuyển
168	LB286	Đình Hồng	Hạnh	03/02/1991	Nữ	GV	Lý	2	Gia Quất		85		85	Không trúng tuyển
169	LB287	Nguyễn Thị	Huyền	04/5/1998	Nữ	GV	Lý	2	Gia Quất		44		44	Không trúng tuyển
170	LB288	Nguyễn Thị	Ngọc	20/02/1994	Nữ	GV	Lý	2	Gia Quất		61		61	Không trúng tuyển
171	LB289	Nguyễn Thị	Trà	10/04/1998	Nữ	GV	Lý	2	Gia Quất		46		46	Không trúng tuyển
172	LB290	Lê Phương	Anh	20/01/1995	Nữ	GV	Lý	2	Phúc Đồng		70		70	Không trúng tuyển
173	LB291	Dương Thùy	Linh	14/8/1994	Nữ	GV	Lý	2	Phúc Đồng		Bỏ thi		Bỏ thi	Bỏ thi
174	LB292	Nguyễn Văn	Ly	23/8/1999	Nữ	GV	Lý	2	Phúc Đồng		80		80	Trúng tuyển
175	LB293	Đặng Thanh	Mai	28/01/1997	Nữ	GV	Lý	2	Phúc Đồng		31		31	Không trúng tuyển
176	LB294	Ngô Thị	Xuân	11/02/1994	Nữ	GV	Lý	2	Phúc Đồng		64		64	Không trúng tuyển
177	LB300	Lê Thu	Trang	04/12/1990	Nữ	NV	TV	2	Gia Quất		71,5		71,5	Trúng tuyển
178	LB301	Nguyễn Thu	Thúy	27/12/1987	Nữ	NV	TV	2	Giang Biên		55		55	Trúng tuyển
179	LB302	Nguyễn Thị	Huyền	10/8/1984	Nữ	NV	TV	2	Lê Quý Đôn		66		66	Không trúng tuyển
180	LB303	Nguyễn Thị Xuân	Nụ	25/8/1996	Nữ	NV	TV	2	Lê Quý Đôn		70,5		70,5	Trúng tuyển
181	LB304	Phạm Thị	Mừng	01/8/1991	Nữ	NV	TV	2	Lý Thường Kiệt		76		76	Trúng tuyển
182	LB305	Nguyễn Tài	Dũng	13/02/1987	Nam	NV	TB	2	Lê Quý Đôn		70		70	Trúng tuyển